

Bản án số:149/2024/HS-ST

Ngày: 20/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Quỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Đình Quang, ông Đoàn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Đỗ Trần Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đinh Quang M, sinh ngày 05/4/2004, tại PT; nơi cư trú: Thôn QT, xã ML, huyện YL, tỉnh PT; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công S, sinh năm 1979 và con bà Đinh Thị K, sinh năm 1985; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 05/01/2024. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Quang M: bà Nguyễn Thị N – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội – có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Công Q, sinh ngày 21/11/1997, tại PT, nơi cư trú: Thôn Tân Bình, xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự

do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công L, sinh năm 1973 và con bà Hoàng Thị L1, sinh năm 1977; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/01/2024, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công Q: ông Nguyễn Quang A – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội – có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Xuân T, sinh ngày 10/8/2001, tại PT; nơi cư trú: Khu X, xã ML, huyện YL, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thái S1, sinh năm 1969 và con bà Sa Thị Th, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/01/2024, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công Q: ông Nguyễn Quang A – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, Tổ công tác Công an phường Trung Văn, Hà Nội đang trên đường làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực đường Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Đinh Xuân T điều khiển xe máy Honda SH gắn BKS: 19xx – xxx.19 chở Đinh Công Q đi đến khu vực ngã rẽ đường Lương Thế Vinh vào đường Cương Kiên thuộc phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội thì dừng xe. Tổ công tác thấy Q xuống xe và đi bộ sang phía đường đối diện gặp 01 nam thanh niên khác trao đổi, đưa tiền cho nhau có biểu hiện nghi vấn nên tiếp cận kiểm tra. Thấy tổ công tác, nam thanh niên đã bỏ chạy làm rơi 01 điện thoại Nokia màu đen, tổ công tác đã truy đuổi nhưng không bắt giữ được. Tiến hành kiểm tra T và Q phát hiện trong tay phải của Q có 01 túi nilon kích thước 4x7cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, Q khai nhận đây là

túi ma túy Q mang đi bán cho người thanh niên đã bỏ chạy với giá 500.000 đồng, Q đã nhận tiền nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị phát hiện. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ, niêm phong tang vật, dẫn giải đối tượng về trụ sở lập hồ sơ và chuyển đến Đội CSĐTTP về ma túy – Công an quận Nam Từ Liêm để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, xác minh, Cơ quan điều tra đã xác định Đinh Quang M là người chỉ đạo Đinh Công Q đi mua ma túy rồi bán cho nam thanh niên nêu trên nên đã đến phòng trọ Y, số nhà Z, ngách J, ngõ I đường MTT, MT, NTL, HN triệu tập M về trụ sở để đấu tranh, làm rõ. Quá trình triệu tập và khám xét phòng trọ, M đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 07 vỏ túi nilon bên trong dính chất bột màu trắng và khai nhận đây là các vỏ túi đựng ma túy Heroine của M đã sử dụng hết từ trước đó.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Thu giữ của Đinh Công Q: 01 túi nilon kích thước 4x7cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám lắp sim số 034xxxx595; 01 điện thoại Oppo màu ghi xám gắn sim số 033xxxx662; 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 087xxxx506; Tiền mặt: 500.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng);

- Thu giữ của Đinh Xuân T: 01 xe máy Honda SH gắn BKS 19xx – xxx.19; 01 điện thoại di động Iphone XR màu đen gắn sim số 037xxxx697.

- Thu giữ của Đinh Quang M: 02 túi nilon kích thước 4x3cm bên trong dính chất bột màu trắng; 05 túi nilon kích thước 2x2cm bên trong dính chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động Oppo màu đen (bị vỡ màn hình) không lắp sim.

Tại Kết luận giám định số 442 và 419 ngày 12/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,365 gam; 07 túi nilon đều dính ma túy loại Heroin.”*

Quá trình điều tra xác định:

Đinh Quang M, Đinh Công Q và Đinh Xuân T là bạn bè cùng quê với nhau và đều là các đối tượng có sử dụng ma túy. Đầu tháng 12/2023, M và Q cùng thuê trọ tại phòng trọ Y, số nhà Z, ngách J, ngõ I đường MTT, MT, NTL, HN. Đến cuối tháng 12/2023, T đến phòng trọ của Q và M xin ở nhờ trong thời gian chờ việc làm, M và Q đồng ý. Quá trình sinh sống tại phòng trọ, M và Q nhiều lần mua ma túy Heroin của đối tượng tên “H”, sử dụng số điện thoại 086xxxx644 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để sử dụng. Khoảng 19

giờ ngày 04/01/2024, khi M, Q và T đang ở trong phòng trọ thì có một người đàn ông sử dụng số điện thoại 087xxxx506 gọi vào số điện thoại 034xxxx595 lắp trên chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám của M hỏi mua 500.000 đồng ma túy “đá” (là ma túy loại Methamphetamine). M đồng ý và gọi điện cho “H” (lưu số điện thoại 086xxxx644 của H trong danh bạ là “Hà Đ”) hỏi mua 500.000 đồng ma túy “đá” để bán cho người đàn ông trên thì H đồng ý. Tuy nhiên, do M bị ốm nên bảo Q “Anh ra chỗ hai hàng cây rồi gọi cho ông ấy lấy 500 đá” rồi đưa chiếc điện thoại Iphone 6 gắn sim số 034xxxx595 cho Q để Q đi giao dịch mua bán ma túy thay cho M. Vì thấy M đã gọi cho H đặt mua ma túy rồi và thấy M mệt nên Q đồng ý. Khoảng 5 phút sau, người mua ma túy gọi lại thì Q nghe máy và biết được người này đang đợi nhận ma túy ở chân cầu vượt Mễ Trì – đoạn rẽ vào đầu đường Lương Thế Vinh nên đã bảo T chờ đi. Quá trình ở trong phòng, T nghe thấy M nói chuyện điện thoại liên quan đến việc mua bán ma túy sau đó bảo Q đi mua ma túy để bán cho khách thay M nên khi Q bảo T chờ đi “Có việc” thì T biết là Q bảo T chờ đi mua và bán ma túy cho M. Do đang ở nhờ phòng trọ của M và Q nên T đã đồng ý và điều khiển xe máy Honda SH gắn BKS: 19xx – xxx.19 chở Q đến khu vực đường hồ Mễ Trì theo chỉ dẫn của Q gặp và mua được của H 01 túi ma túy “đá”, thoả thuận sẽ trả tiền cho H sau. Sau khi mua được ma túy, Q cất túi ma túy đá vào túi áo rồi ra chỉ đường cho T chờ đến điểm hẹn để bán cho người mua. Khi T và Q đi đến đoạn lối rẽ từ đường Cương Kiên vào đường Lương Thế Vinh, thuộc phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội thì thấy một người đàn ông đang đứng đợi ở bên đường. Lúc này, người đàn ông đó cầm điện thoại gọi cho Q xác nhận là người mua nên Q bảo T dừng xe đứng đợi rồi một mình đi sang đường gặp người đàn ông để giao dịch bán ma túy. Khi Q vừa nhận 500.000 đồng tiền mua ma túy của người đàn ông và lấy túi ma túy đá từ trong túi áo ra đưa cho người đàn ông đó thì bị Tổ công tác Công an phường Mễ Trì bắt quả tang, nam thanh niên mua ma túy bỏ chạy, tổ công tác đã truy đuổi nhưng không bắt giữ được. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ, niêm phong tang vật, dẫn giải đối tượng đến phòng 204 số 2 ngách 40/50 Mễ Trì Thượng, Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Đinh Quang M đang có mặt trong phòng. M đã giao nộp cho tổ công tác 07 vỏ túi nilon dính chất bột màu trắng và khai nhận đây là các vỏ túi đựng ma túy Heroine của M đã sử dụng hết từ trước đó. Tổ công tác đã lập biên bản niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Đối với 07 túi nilong dính ma túy Heroine thu giữ của Đinh Quang M, tại Cơ quan điều tra, M khai trước đó (không nhớ thời gian cụ thể) đã cùng

Đinh Công Q đi mua 07 túi ma túy Heroin của H với giá 1.000.000 đồng, giao dịch bằng tiền mặt. Số ma túy này M mua bằng tiền do lao động mà có và để trong phòng trọ để bản thân một mình sử dụng dần, không cho ai sử dụng. Q chỉ đi cùng và không đóng góp, bàn bạc gì với M. Đinh Công Q khai khi không có ai ở phòng trọ thì Q có sử dụng ma túy Heroin trong 07 túi nilon trên mà không có sự cho phép của M. Đinh Xuân T khai bản thân có sử dụng ma túy nhưng chưa từng sử dụng ma túy tại phòng trọ, không sử dụng ma túy của M và không chứng kiến M hoặc Q sử dụng tại phòng. Lời khai của M, Q và T phù hợp với nhau. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy tên “H”, sử dụng số điện thoại 086xxxx644. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Đinh Công Q và Đinh Quang M chỉ địa điểm mua ma túy của H và tiến hành rà soát nhưng không phát hiện đối tượng và thông tin liên quan. Tra cứu thông tin xác định người đăng ký thuê bao số điện thoại 086xxxx644 là chị Phạm Thị L2 (SN: 1979; HKTT: AV, TL, HY). Tại cơ quan điều tra, chị L2 khai đăng ký số điện thoại 086xxxx644 từ cuối năm 2021 để, sau khi đăng ký và sử dụng được khoảng 2 tuần thì bị mất điện thoại gắn sim số trên. Chị L2 không biết ai nhặt được và sử dụng số điện thoại này và khẳng định bản thân không liên quan đến việc mua bán ma túy. Ngoài ra, bị can Đinh Công Q và Đinh Quang M khai không biết nhân thân, lai lịch của H do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý.

Đối với đối tượng mua ma túy sử dụng số điện thoại 087xxxx506. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không phát hiện thông tin liên quan đến đối tượng. Tra cứu thông tin xác định người đăng ký thuê bao số điện thoại 087xxxx506 là anh Nguyễn Văn B (SN: 1962; HKTT: HT, NS, TH). Tại cơ quan điều tra, anh B khai không đăng ký, không sử dụng, không biết ai là người quản lý, sử dụng số điện thoại này và khẳng định bản thân không liên quan đến việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị can Đinh Công Q và Đinh Quang M tiến hành nhận dạng ảnh anh B, kết quả xác định anh B không phải người mua ma túy vào ngày 04/01/2024. Do Q và M không biết nhân thân, lai lịch đối tượng mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH gắn BKS: 19xx – xxx.19, quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Đinh Thái S1 (SN: 1969; HKTT: ML, YL, PT - là bố ruột của bị can Đinh Xuân T), xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại Cơ quan điều tra, anh S1 khai mua và đăng ký chính chủ chiếc xe trên vào tháng 05/2021 để làm phương tiện đi

lại. Đến cuối tháng 12/2023, anh S1 cho T mượn chiếc xe này để T có phương tiện đi làm. Anh S1 không biết, không liên quan đến việc T sử dụng chiếc xe để đi mua và bán ma túy. Ngày 05/02.2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho anh Đinh Thái S1, anh S1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Quang M, Đinh Công Q và Đinh Xuân T khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội đã truy tố Đinh Quang M, Đinh Công Q, Đinh Xuân T về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Đinh Quang M, Đinh Công Q, Đinh Xuân T về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đinh Quang M từ 39 đến 42 tháng tù, Đinh Công Q từ 36 đến 39 tháng tù, Đinh Xuân T từ 30 đến 36 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám có gắn thẻ sim, 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn thẻ sim, và số tiền 500.000 đồng; Trả lại bị cáo Đinh Công Q 01 điện thoại Oppo màu xám có gắn thẻ sim, trả lại bị cáo Đinh Xuân T 01 điện thoại di động Iphone XR màu đen có gắn thẻ sim, trả lại bị cáo Đinh Quang M 01 điện thoại Opo màu đen vỡ màn hình có gắn thẻ sim.

Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhau và phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 04/01/2024, tại phòng trọ Y, số nhà Z, ngách J, ngõ I MTT, NTL, HN, Đinh Quang M đã chỉ đạo Đinh Công Q đi mua ma túy loại Methamphetamine của đối tượng tên H không xác định được nhân thân, lai lịch tại đường hồ Mễ Trì, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội để bán cho người đàn ông không xác định được nhân thân, lai lịch tại chân cầu vượt Mễ Trì với giá 500.000 đồng. Quá trình M bảo Q đi mua ma túy để bán thì Đinh Xuân T ở trong phòng biết và đã điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH gắn BKS: 19xx – xxx.19 chở Q đi mua 01 túi nilon chứa 0,365 gam ma túy Methamphetamine rồi mang đến khu vực chân cầu vượt Mễ Trì, thuộc phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khi T đang dừng xe đợi bên đường còn Q cầm túi ma túy đi sang bên kia đường để bán ma túy cho một người đàn ông không xác định được nhân thân lai lịch thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo M, T, Q nhận thức được tác hại của ma túy nhưng chỉ vì mục đích tư lợi mà đã giao cho Q đi lấy ma túy và giao cho người mua, bị cáo T mặc dù không được hưởng lợi gì nhưng đồng ý đưa Q đi lấy ma túy và giao cho người mua theo chỉ đạo của M. Với mức độ nguy hiểm của hành vi, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Các bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo M chỉ đạo cho Q đi mua ma túy và bán ma túy cho người khác, là tiền đề cho các bị cáo khác phạm tội nên bị cáo có vai trò chính trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo Q là người thực hiện tội phạm tích cực khi trực tiếp đi mua và bán ma túy theo sự chỉ đạo của M và còn rủ T tham gia thực hiện tội phạm cùng nên hành vi của Q nguy hiểm hơn T và phải chịu mức hình phạt cao hơn T.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn thẻ sim, 01 điện thoại Iphone 6 màu xám có gắn thẻ sim và số tiền 500.000 đồng là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Oppo màu xám có gắn thẻ thu giữ của bị cáo Đinh Công Q, 01 điện thoại di động Iphone XR màu đen có gắn thẻ sim của bị cáo Đinh Xuân T, 01 điện thoại Opo màu đen vỡ màn hình có gắn thẻ sim của bị cáo Đinh Quang M không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[8]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ:** khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Đinh Quang M, Đinh Công Q, Đinh Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- **Xử phạt:** bị cáo Đinh Quang M **36 (ba mươi sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/1/2024.

- **Xử phạt:** bị cáo Đinh Công Q **33 (ba mươi ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024.

- **Xử phạt:** bị cáo Đinh Xuân T **30 (ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024.

- **Xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký của Đinh Công Q, cán bộ CAP Trung Văn và giám định viên phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký của Đinh Quang M, cán bộ CAP Trung Văn và giám định viên phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu xám lắp 01 sim, 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn thẻ sim và số tiền 500.000 đồng.

+ Trả lại bị cáo Đinh Công Q 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo màu ghi xám có gắn thẻ sim, trả lại Đinh Xuân T 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XR màu đen có lắp 01 thẻ sim, trả lại bị cáo Đinh Quang M 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu đen (vỡ màn hình) có lắp 01 thẻ sim.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2024, và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/5/2024 giữa Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

- **Về án phí:** Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Đinh Quang M, Đinh Công Q, Đinh Xuân T.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Đinh Quang M, Đinh Công Q, Đinh Xuân T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.Q. Nam Từ Liêm;
- Công an Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS.Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Công an H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Quỳnh

